

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2014/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 30 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Quy định tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền cơ sở
trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 191/TTr-SNV ngày 09/05/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền cơ sở trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền cơ sở trên địa bàn tỉnh Phú Yên
(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND
ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Phú Yên)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng điều chỉnh, phạm vi áp dụng

Quy định này quy định về tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền cơ sở, áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã) trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu đánh giá, xếp loại

Đánh giá, xếp loại chính quyền cơ sở để xem xét toàn diện các hoạt động quản lý nhà nước của UBND cấp xã, phát huy các nhân tố tích cực, tạo động lực thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với UBND cấp xã.

Việc đánh giá, xếp loại chính quyền cơ sở phải gắn với tổng kết công tác năm của UBND cấp xã, đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, đúng thực chất, khắc phục bệnh thành tích trong đánh giá, xếp loại chính quyền cơ sở.

Trên cơ sở đánh giá, xếp loại đề ra chủ trương, giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở.

Chương II TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Điều 3. Tiêu chí đánh giá

1. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên địa bàn (15 điểm), cụ thể:

a) Tổ chức thực hiện nghiêm, đúng thời gian quy định các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, kế hoạch, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp; xây dựng và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân với Mặt trận Tổ quốc và

các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; hàng năm có tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện quy chế phối hợp (5 điểm).

b) Có xây dựng quy chế làm việc cụ thể, phù hợp với tình hình của địa phương và thực hiện đúng theo quy chế đã xây dựng; chỉ đạo thực hiện tốt việc tự quản ở các thôn, buôn, khu phố (5 điểm).

c) Quản lý tốt hồ sơ, bản đồ, mốc địa giới hành chính theo quy định; kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền không để tồn đọng kéo dài hoặc xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người; không ban hành những văn bản trái thẩm quyền và trái pháp luật (5 điểm).

2. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, an ninh - quốc phòng (45 điểm), cụ thể:

a) Về xây dựng hạ tầng, phát triển kinh tế.

- Hoàn thành các mục tiêu kinh tế được Ủy ban nhân dân cấp trên giao và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp giao; quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn từ quỹ của nhân dân đóng góp, các dự án, các chương trình mục tiêu được cấp trên giao thực hiện trên địa bàn; xây dựng cơ cấu kinh tế hợp lý, có tốc độ tăng trưởng kinh tế và thu nhập bình quân đầu người năm sau cao hơn năm trước (5 điểm).

- Có 50% trở lên đường giao thông, cơ sở vật chất trường học cơ bản đạt tiêu chuẩn; Trạm Y tế có cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đạt chuẩn quốc gia; có chương trình sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, đảm bảo vệ sinh môi trường; quản lý tốt về xây dựng, nhà ở, cơ sở hạ tầng kỹ thuật ở địa phương (5 điểm).

b) Về văn hóa - xã hội và môi trường.

- Văn hóa, thể dục, thể thao: phát triển tốt trên các lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, thông tin, cổ động; bảo vệ và tôn tạo các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh đã được Nhà nước công nhận; trên 75% đơn vị đạt tiêu chuẩn thôn, buôn, khu phố văn hóa; có trên 50% số nhà văn hóa thôn, buôn, khu phố đạt chuẩn; không có tệ nạn xã hội (nghiện hút, mại dâm, cờ bạc, mê tín dị đoan) và các hủ tục lạc lậu trong việc cưới, việc tang, lễ hội (5 điểm).

- Y tế: thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám chữa bệnh cho nhân dân; thực hiện các mục tiêu Chương trình quốc gia về y tế cộng đồng; phát hiện, báo cáo, ứng phó kịp thời và có hiệu quả các biến động về thiên tai, dịch bệnh; thực hiện tốt chính sách xã hội và công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình và bảo vệ, chăm sóc trẻ em; làm tốt công tác quản lý nhà nước về hoạt động y, dược tư nhân (5 điểm).

- Giáo dục: củng cố vững chắc kết quả phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và trung học cơ sở, tiếp tục thực hiện phổ cập trình độ trung học cho thanh niên; làm tốt công tác chống tái mù chữ; các nhà trẻ, lớp mẫu giáo đủ phòng học và có 100% số cháu trong độ tuổi mẫu giáo được đến trường; trên 90% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục vào học trung học phổ thông và tương đương (5 điểm).

- Chính sách xã hội: thực hiện tốt việc xóa đói, giảm nghèo, tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống dưới 7%; thực hiện tốt chính sách đối với người có công với nước và thực hiện tốt công tác từ thiện nhân đạo; có trên 40% lao động được đào tạo nghề, giải quyết tốt việc làm cho người lao động (5 điểm).

- Môi trường: Đối với phường, thị trấn có 90% hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, trong đó 60% sử dụng nước sạch; Đối với xã có 70% hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, trong đó 50% sử dụng nước sạch. Làm tốt công tác bảo vệ môi trường, thu gom rác phế thải sinh hoạt; phát triển cây xanh và các công trình công cộng; chỉnh trang, cải tạo nghĩa trang theo quy hoạch, đảm bảo vệ sinh, môi trường và văn hóa (5 điểm).

c) Về an ninh - quốc phòng.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; quản lý chặt chẽ hộ tịch, hộ khẩu; giải quyết kịp thời những mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nhân dân bằng biện pháp hòa giải ngay từ thôn, buôn, khu phố; xây dựng lực lượng công an cấp xã trong sạch vững mạnh, thường xuyên nắm chắc tình hình an ninh, trật tự; chủ động giải quyết tốt đơn thư, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã, không để khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp; hạn chế các vụ tai nạn giao thông và tệ nạn xã hội xảy ra trên địa bàn (5 điểm).

- Quan tâm xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; thường xuyên chăm lo công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên đủ tỷ lệ theo quy định, đảm bảo về chất lượng chính trị, phát huy hiệu quả khi cần thiết (5 điểm).

3. Công khai minh bạch, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tổ chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn (10 điểm), cụ thể:

a) Thực hiện việc công khai, minh bạch các hoạt động của chính quyền trước nhân dân (thông qua việc niêm yết rõ ràng ở nơi công cộng, thông báo trực tiếp với dân qua tiếp xúc cử tri và qua hệ thống đài truyền thanh); trên 80% cử tri nhận được các thông tin cần thiết về chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước và quy định của địa phương (4 điểm).

b) Có cơ chế và hình thức lấy ý kiến của nhân dân trước khi Ủy ban nhân dân quyết định những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của nhân dân (3 điểm).

c) Những công việc thuộc thẩm quyền quyết định của nhân dân theo quy định của pháp luật được thực hiện đầy đủ nghiêm túc; có hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thường xuyên việc thực hiện Quy chế dân chủ; hàng năm có báo cáo sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm, nhân rộng điển hình, có biện pháp khắc phục những yếu kém (3 điểm).

4. Thực hiện tốt việc xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở; đẩy mạnh cải cách hành chính (20 điểm), cụ thể:

a) Thực hiện chế độ chính sách và bố trí cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở theo đúng quy định của pháp luật; có kế hoạch công tác cụ thể, kiểm tra, đôn đốc, đảm bảo thời gian làm việc theo quy định; hàng năm có nhận xét, đánh giá xếp loại cán bộ, công chức; quản lý, lưu trữ, khai thác sử dụng hồ sơ cán bộ, công chức theo quy định; thực hiện khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh (5 điểm).

b) Ban hành các văn bản đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền, nội dung các văn bản đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật; có đầy đủ các loại sổ sách theo dõi quản lý văn bản theo quy định; thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo chính xác, đầy đủ kịp thời theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên (5 điểm).

c) Trụ sở làm việc có đầy đủ trang thiết bị cần thiết để tiếp công dân và giải quyết các công việc hàng ngày; thực hiện tốt chế độ thanh tra, kiểm tra, chế độ tiếp dân theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết công việc đối với tổ chức và công dân theo hướng công khai, nhanh gọn, đúng pháp luật (5 điểm).

d) Đơn vị có ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, có hệ thống mạng nội bộ (mạng LAN) và kết nối Internet, bảo đảm an ninh thông tin hệ thống đồng thời thực hiện việc trao đổi sử dụng văn bản điện tử, thư điện tử công vụ trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh (5 điểm).

5. Nội bộ đoàn kết, thống nhất, đội ngũ cán bộ chính quyền cơ sở có phẩm chất, đủ năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao (10 điểm), cụ thể:

a) Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, nội bộ đoàn kết, thống nhất, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, suy thoái về đạo đức, lối sống (5 điểm).

b) Đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh, đủ phẩm chất, năng lực, gương mẫu, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo quy định đối với từng chức danh cán bộ, công chức (5 điểm).

Điều 4. Xếp loại chính quyền cơ sở

1. Chính quyền cơ sở xuất sắc đạt từ 90 - 100 điểm.
2. Chính quyền cơ sở khá đạt từ 70 - 89 điểm.
3. Chính quyền cơ sở trung bình đạt từ 50 - 69 điểm.
4. Chính quyền cơ sở yếu, kém đạt dưới 50 điểm.

Điều 5. Quy trình đánh giá, xếp loại chính quyền cơ sở

1. Căn cứ vào khung điểm và những kết quả đạt được ở đơn vị, UBND cấp xã tự rà soát, đánh giá chấm điểm theo từng nội dung cụ thể, cách chấm điểm như sau:

- Đối với tiêu chí 5 điểm: đạt 95% trở lên chấm 5 điểm, từ 80% đến 94% chấm 4 điểm, từ 70% đến 79% chấm 3 điểm, từ 60% đến 69% chấm 2 điểm, từ 50% đến 59% chấm 1 điểm, dưới 50% chấm 0 điểm.

- Đối với tiêu chí 4 điểm: đạt 95% trở lên chấm 4 điểm, từ 80% đến 94% chấm 3 điểm, từ 70% đến 79% chấm 2 điểm, từ 60% đến 69% chấm 1 điểm, dưới 60% chấm 0 điểm.

- Đối với tiêu chí 3 điểm: đạt 95% trở lên chấm 3 điểm, từ 80% đến 94% chấm 2 điểm, từ 70% đến 79% chấm 1 điểm, dưới 70% chấm 0 điểm.

Sau khi chấm điểm xong, UBND cấp xã lập báo cáo kết quả tự xếp loại gửi về UBND cấp huyện chậm nhất là cuối tháng 11 hàng năm.

2. Căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ và báo cáo kết quả tự xếp loại của UBND cấp xã, UBND cấp huyện tổ chức đánh giá và ra quyết định xếp loại chính quyền cơ sở trên địa bàn huyện. UBND cấp huyện gửi kết quả xếp loại về Sở Nội vụ chậm nhất là cuối tháng 12 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Điều 6. Khen thưởng và xử lý

Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền cơ sở là điều kiện để bình xét các danh hiệu thi đua. Hàng năm UBND cấp huyện tiến hành tổng kết, biểu dương khen thưởng UBND xã, phường, thị trấn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; lựa chọn UBND xã, phường, thị trấn tiêu biểu, xuất sắc 5 năm liền để đề nghị UBND tỉnh xem xét, khen thưởng.

Đối với UBND xã, phường, thị trấn còn yếu kém, chưa hoàn thành nhiệm vụ đề ra, UBND cấp huyện phải có biện pháp chỉ đạo, xử lý kịp thời nhằm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp kết quả phân loại báo cáo UBND tỉnh.

2. UBND cấp huyện căn cứ vào Quy định này, tổ chức đánh giá và ra quyết định xếp loại chính quyền cơ sở trên địa bàn huyện, báo cáo kết quả xếp loại về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

3. UBND cấp xã tổ chức phổ biến, quán triệt quy định này đến cán bộ, công chức và nhân dân ở địa phương mình; hàng năm phối hợp với Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tiến hành đánh giá, xếp loại chính quyền một cách nghiêm túc, chính xác, khách quan.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc, bất cập, các đơn vị, địa phương liên quan có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, điều chỉnh, sửa đổi và bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự